

Số: 166/BC-PKT

Hòa Thành, ngày 01 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 09 tháng đầu năm 2024 Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thực hiện Quyết định số 547/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn thị xã Hòa Thành;

Thực hiện Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các cơ quan, ban, ngành thị xã và bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các xã, phường để thực hiện Kế hoạch phục vụ Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024;

Thực hiện Quyết định số 574/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị; giao bổ sung có mục tiêu cho các xã để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024;

Thực hiện Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị thị xã;

Thực hiện Quyết định số 1542/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 của Chủ tịch UBND thị xã Hòa Thành về việc điều chỉnh giảm, giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 của các cơ quan đơn vị;

Thực hiện Quyết định số 1647/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị thị xã Hoà Thành;

Phòng Kinh tế thị xã Hòa Thành báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách 09 tháng đầu năm 2024, cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 09 tháng đầu năm 2024 (Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024)

1. Nội dung công khai

Công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 09 tháng đầu năm 2024 theo Biểu số 3 – Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

2. Hình thức công khai

Niêm yết công khai trên cổng thông tin điện tử thị xã hòa Thành, mục Phòng kinh tế thị xã <https://hoathanh.tayninh.gov.vn/vi/news/phong-kinh-te/> và niêm yết tại trụ sở đơn vị, địa chỉ Số 4, đường Phạm Văn Đồng, khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Thời điểm công khai: Ngày 01/10/2024

II. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 09 tháng đầu năm 2024

A. Dự toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí

1. Số thu phí, lệ phí: 30.000.000 đồng, trong đó:

- Lệ phí: 10.000.000 đồng.

- Phí: 20.000.000 đồng.

2. Chi từ nguồn thu phí được để lại: 16.000.000 đồng

2.1 Chi sự nghiệp

2.2 Chi quản lý hành chính: 16.000.000 đồng

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ

- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 16.000.000 đồng

3. Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước: 14.000.000 đồng

- Lệ phí: 10.000.000 đồng.

- Phí: 4.000.000 đồng.

Thực hiện thu trong 09 tháng đầu năm 2024: 7.100.000 đồng

1. Số thu phí, lệ phí: 7.100.000 đồng, trong đó:

- Lệ phí: 1.600.000đ

- Phí: 9.800.000 đồng

2. Chi từ nguồn thu phí được để lại: 1.002.100 đồng

2.1 Chi sự nghiệp:

2.2 Chi quản lý hành chính: 1.002.100 đồng

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ
- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 1.002.100 đồng
- 3. Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước: 3.560.000 đồng
- Lệ phí: 1.600.000 đồng.
- Phí: 1.960.000 đồng.

B. Dự toán chi ngân sách nhà nước

1 Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:

- Kinh phí thực hiện CCTL năm trước chuyển sang: 340.501 đồng
- Kinh phí tự chủ giao đầu năm 2024: 940.000.000 đồng.
- Kinh phí thực hiện CCTL giao đầu năm 2024: 152.000.000 đồng
- Kinh phí thực hiện CCTL bổ sung trong 09 tháng đầu năm 2024: 117.000.000 đồng.
- Kinh phí tự chủ giảm trong 09 tháng đầu năm 2024: 65.299.890 đồng.
- Kinh phí tự chủ thực hiện CCTL giảm trong 09 tháng đầu năm 2024: 10.589.910 đồng.
- Tổng kinh phí tự chủ sử dụng trong năm 2024: 1.136.050.701 đồng.

Tổng kinh phí thực hiện chế độ tự chủ trong 09 tháng đầu năm 2024:
760.093.969đ/1.136.050.701đ, tỷ lệ 66,91%

- + Chi quỹ tiền lương (ngạch, bậc, chức vụ): 704.259.990 đồng.
- + Chi kinh phí hoạt động thường xuyên: 49.223.979 đồng.
- + Chi khen thưởng: 5.040.000 đồng
- + Chi phúc lợi tập thể: 1.570.000 đồng

2. Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ:

- Kinh phí không tự chủ giao đầu năm 2024: 144.000.000 đồng.
- Kinh phí không tự chủ nguồn năm trước chuyển sang: 1.285.900.000 đồng, trong đó:
 - + Nguồn thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững: 1.215.900.000 đồng
 - + Nguồn thực hiện CTMTQG xây dựng NTM: 70.000.000 đồng
- Kinh phí không tự chủ bổ sung trong 09 tháng đầu năm 2024: 156.500.000 đồng, trong đó:
 - + Bổ sung kinh phí thực hiện chi tiền tết cho công chức: 4.900.000 đồng.
 - + Bổ sung kinh phí thực hiện CTMTQG xây dựng NTM: 112.000.000 đồng.
 - + Bổ sung kinh phí thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn năm 2024: 39.600.000 đồng

- Tổng kinh phí không tự chủ được sử dụng trong năm 2024: 1.586.400.000 đồng.

Tổng kinh phí thực hiện không tự chủ trong 09 tháng đầu năm 2024:
113.832.580đ/1.586.400.000đ, tỷ lệ 7,18%.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 09 tháng đầu năm 2024 của Phòng Kinh tế thị xã Hòa Thành./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã;
- Phòng TC-KH thị xã;
- Thanh tra thị xã;
- Lưu VT.PKT & niêm yết.

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Phạm Lynch Thy

Hòa Thành, ngày 01 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024

(Kèm theo Báo cáo số 166/BC-PKT, ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Phòng Kinh tế thị xã)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Phòng Kinh tế thị xã Hòa Thành công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 09 tháng đầu năm 2024 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 09 tháng đầu 2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	30,000,000	11,400,000	38.00	
1	Lệ phí	10,000,000	1,600,000	16.00	
	Lệ phí về cấp chứng nhận, cấp bằng, cấp chứng chỉ, cấp phép, cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận, điều chỉnh giấy chứng nhận đối với các hoạt động, các ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật	10,000,000	1,600,000	16.00	
2	Phí	20,000,000	9,800,000	49.00	
	Phí thẩm định lĩnh vực nông nghiệp	20,000,000	9,800,000	49.00	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	16,000,000	1,002,100	6.26	
1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính	16,000,000	1,002,100	6.26	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	16,000,000	1,002,100	0.06	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	14,000,000	3,560,000	25.43	
1	Lệ phí	10,000,000	1,600,000	16.00	
	Lệ phí về cấp chứng nhận, cấp bằng, cấp chứng chỉ, cấp phép, cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận, điều chỉnh giấy chứng nhận đối với các hoạt động, các ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật	10,000,000	1,600,000	16.00	
2	Phí	4,000,000	1,960,000	49.00	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 09 tháng đầu 2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Phí thẩm định lĩnh vực nông nghiệp	4,000,000	1,960,000	49.00	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2,722,450,701	873,926,549	32.10	
I	Nguồn ngân sách trong nước	2,722,450,701	873,926,549	32.10	
1	Chi quản lý hành chính	1,163,050,701	771,226,549	66.31	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1,136,050,701	760,093,969	66.91	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	27,000,000	11,132,580	41.23	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	117,000,000			
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	117,000,000			
3	Chi đảm bảo xã hội	4,900,000	4,900,000	100.00	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4,900,000	4,900,000	100.00	
4	Chi hoạt động kinh tế	1,437,500,000	97,800,000	6.80	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1,437,500,000	97,800,000	6.80	

Thủ trưởng đơn vị



Võ Phạm Linh Thy